

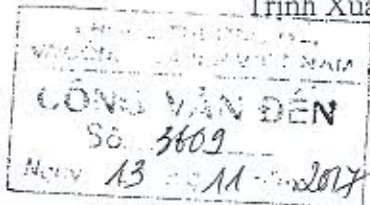
**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *9362* /BNN-TCTS

Hà Nội, ngày *08* tháng *11* năm *2017*

V/v trả lời kiến nghị của ông
Trịnh Xuân Hoàng Tân



Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Văn số 11332/VPCP-ĐMDN ngày 25/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của ông Trịnh Xuân Hoàng Tân về vướng mắc quy định nhà nước hiện hành làm cản trở hoạt động xuất nhập khẩu. Về vấn đề này, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến sau:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Đơn kiến nghị của Ông Trịnh Xuân Hoàng Tân- Công ty TNHH Ngôi Sao Logistics, số 459/18 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về một số vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu và Bộ đã giao cho Tổng cục Thủy sản theo chức năng, nhiệm vụ trả lời kiến nghị của ông Trịnh Xuân Hoàng Tân tại Công văn số 2980/TCTS-NTTS ngày 20/10/2017 (Văn bản kèm theo).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính gửi Văn phòng Chính phủ để công khai trên cổng Thông tin điện tử của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Đổi mới Doanh nghiệp;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; ✓
- Lưu: VT, TCTS (8 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
PHỤ TRƯỞNG**

Vũ Văn Tám

- HVĐT

- VP./

Vinh

13.11.17

T. kóp

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỔNG CỤC THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2980**/TCTS.NTTS

Hà Nội, ngày **20** tháng 10 năm 2017

V/v trả lời kiến nghị của doanh nghiệp
trong hoạt động xuất nhập khẩu thủy sản

Kính gửi: Ông Trịnh Hoàng Xuân Tân, Công ty TNHH Ngôi Sao Logistics

Tổng cục Thủy sản nhận được Đơn kiến nghị của Ông Trịnh Xuân Hoàng Tân- Công ty TNHH Ngôi Sao Logistics, số 459/18 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về một số vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu, cụ thể như sau:

Theo quy định tại điểm đ, khoản 3 Điều 33 của Thông tư số 04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013: “Giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ của loài thủy sản đề nghị cấp phép nhập khẩu do cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu cấp. Tài liệu này là bản sao chụp mang theo bản gốc để đối chiếu trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc bản sao có chứng thực trong trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện và kèm theo một (01) bản dịch sang tiếng Việt được công chứng”. Tuy nhiên, khi áp dụng thực tế: Cơ quan cấp C/O sẽ không cấp C/O trước cho hàng hóa mà chỉ cấp C/O cho hàng hóa thực xuất.

Về vấn đề này, Tổng cục Thủy sản đã nắm được và đã xin chủ trương của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép rà soát, sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015, trong đó có sửa đổi, bổ sung Điều 33 của Thông tư này theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đồng thời đảm bảo các yêu cầu về quản lý truy xuất nguồn gốc theo thông lệ và quy định chung. Dự kiến hoàn thành trong Quý I năm 2018.

Tổng cục Thủy sản rất mong tiếp tục nhận được ý kiến đóng góp, kiến nghị của Doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính. Ý kiến góp ý của doanh nghiệp là nội dung quan trọng trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản để đảm bảo tính hiệu quả, khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Tổng cục Thủy sản về nội dung phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Vũ Văn Tám (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Vụ Quản lý doanh nghiệp (để t/h);
- Lưu: VT, NTTS (8b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



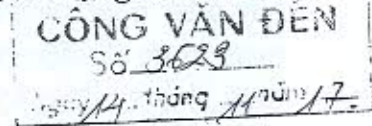
BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC CHĂN NUÔI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1874 /CN-TĂCN

V/v trả lời kiến nghị về Danh mục
thức ăn chăn nuôi

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2017



Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Sunmax Việt Nam

Cục Chăn nuôi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao trả lời kiến nghị của Công ty trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ về đề nghị bỏ danh mục thức ăn chăn nuôi (TĂCN) được phép lưu hành tại Việt Nam (tại Văn bản 11387/VPCP-ĐMDN ngày 25/10/2017 của Văn phòng Chính phủ). Cục Chăn nuôi có ý kiến như sau:

1. Về danh mục TĂCN lưu hành đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 về quản lý TĂCN và nội dung này tiếp tục được quy định tại Nghị định số 39/2017/NĐ-CP (viết tắt là Nghị định số 39) ngày 04/4/2017 thay thế Nghị định số 08/2010/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 20/5/2017. Quy định về đăng ký sản phẩm TĂCN lưu hành được tất cả các nước trên thế giới áp dụng, chỉ có cách thức có thể khác nhau. Những quy định về danh mục sản phẩm TĂCN đang áp dụng tại Việt Nam thuộc nhóm nước tiên tiến nhất trong khu vực (đánh giá của Hội đồng doanh nghiệp Hoa Kỳ-Asean). Tuy vậy, hiện nay trong sản xuất đã có tới trên 30.000 sản phẩm TĂCN đã đăng ký lưu hành, chưa kể có không ít sản phẩm chưa đăng ký nhưng vẫn lưu hành mà qua hoạt động thanh kiểm tra của các cơ quan chức năng đã phát hiện và xử lý ở nhiều địa phương. Về lý do phải đăng ký lưu hành sản phẩm TĂCN đã được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT trả lời chi tiết gửi một số cơ sở kiến nghị trong đó có Quý Công ty tại Văn bản số 5027/BNN-CN ngày 19/6/2017, xin không nêu lại.

2. Về nội dung phản ánh của Quý công ty tại sao Cục Chăn nuôi là cơ quan thẩm định các nội dung để đưa sản phẩm TĂCN vào lưu hành mà vừa qua lại có văn bản thông báo tới doanh nghiệp đến kiểm tra trong đó có nội dung kiểm tra việc các doanh nghiệp đã làm đủ việc đăng ký hợp quy hay chưa? Doanh nghiệp cho đây là Cục Chăn nuôi vừa “đá bóng vừa thổi còi” là không đúng, lí do:

- Cục Chăn nuôi là cơ quan được Bộ Nông nghiệp và PTNT ủy quyền quản lý toàn bộ các nội dung có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh lĩnh vực TĂCN. Việc thẩm định và cấp mã số sản phẩm TĂCN được phép lưu hành (danh mục) về cơ bản do bộ phận chuyên môn của Cục làm công tác thẩm định chỉ căn cứ về mặt soát xét hồ sơ của doanh nghiệp gửi lên để phát hiện những sai sót, bất hợp lý về thành phần, thủ tục và các quy định kỹ thuật để yêu cầu doanh nghiệp khắc phục, trong hồ sơ đăng ký chỉ có bản tiếp nhận công bố hợp quy sản phẩm TĂCN của Sở Nông nghiệp và PTNT nơi doanh nghiệp đăng ký sản xuất, kinh doanh (không có hồ sơ chi tiết về nội dung công bố hợp quy mà những sai phạm về hoạt

- HVT

- Y.P./

M.L

4. 11. 17

T. hợp
ĐH

động công bố hợp quy hiện nay đang khá nhiều). Do vậy, Đoàn thanh tra, kiểm tra của Cục Chăn nuôi hoàn toàn được phép yêu cầu kiểm tra thực tế, chi tiết về hồ sơ đăng ký, công bố hợp quy sản phẩm tại cơ sở một cách ngẫu nhiên. Hoạt động này là cần thiết nhằm phát hiện những sai phạm trong hoạt động công bố hợp quy theo quy định hoặc phát hiện những sản phẩm đang lưu hành mà chưa đăng ký, chưa kê trong thực tế hiện nay đang có dấu hiệu xuất hiện tình trạng một số doanh nghiệp thuê dịch vụ đăng ký lưu hành sản phẩm...

- Việc kiểm tra thực tế các nội dung có liên quan đến đăng ký lưu hành sản phẩm TĂCN của Cục Chăn nuôi tại cơ sở (doanh nghiệp) không chỉ nhằm phát hiện những sai sót của doanh nghiệp, của các tổ chức chứng nhận sự phù hợp lĩnh vực TĂCN được chỉ định mà còn nhằm phát hiện cả những sai sót do chính các cơ quan nhà nước trong hoạt động tiếp nhận, công nhận sản phẩm TĂCN được phép lưu hành.

3. Về ý kiến của Quý công ty cho rằng quy định tại Điều 12 Nghị định 39 về tên thương mại của sản phẩm TĂCN là phạm luật là không có căn cứ, lí do:

- Theo quy định của pháp luật về đặt tên sản phẩm hàng hóa tại Điều 11 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa đã quy định: “Tên hàng hóa ghi trên nhãn do tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa tự đặt. Tên hàng hóa không được làm hiểu sai lệch về bản chất, công dụng và thành phần của hàng hóa”.

- Trước thực trạng về việc đặt tên sản phẩm TĂCN trong sản xuất hiện nay rất tùy tiện, làm nhiễu loạn thị trường, gây khó dễ cho người kinh doanh TĂCN và nhất là người chăn nuôi. Một sản phẩm TĂCN đăng ký lưu hành doanh nghiệp đưa ra tới hàng chục tên, ký mã hiệu khác nhau mà bản chất chỉ là một sản phẩm. Do vậy, Chính phủ đã có quy định chi tiết hơn về vấn đề này, cụ thể:

+ Khoản 8 Điều 3 Nghị định số 39 quy định “Tên thương mại của sản phẩm thức ăn chăn nuôi, thủy sản là tên thương phẩm của sản phẩm để phân biệt các sản phẩm thức ăn chăn nuôi, thủy sản trên thị trường”;

+ Điểm b Khoản 2 Điều 12 Nghị định 39 quy định “Mỗi sản phẩm thức ăn chăn nuôi, thủy sản có một tiêu chuẩn chất lượng được công bố chỉ được đặt 01 tên thương mại tương ứng”.

Hai quy định trên không trái với những quy định của pháp luật về đặt tên sản phẩm hàng hóa và rất cụ thể phù hợp với đặc thù và thực tế của hoạt động quản lý kinh doanh TĂCN ở nước ta.

Tuy vậy, vì trước đây chưa có những quy định cụ thể nên doanh nghiệp đã đặt tên sản phẩm TĂCN khá tùy tiện như đã nói trên, khi lập lại trật tự đối với vấn đề này, Chính phủ đã cho phép nội dung này được chuyển tiếp, theo đó cho phép doanh nghiệp công bố lại tên thương mại của các sản phẩm TĂCN đã được phép lưu hành tại Việt Nam trong thời gian 18 tháng kể từ ngày Nghị định 39 có hiệu lực. Quy định này được hầu hết các doanh nghiệp kinh doanh TĂCN ở nhiều quốc gia và các tổ chức quốc tế cho là cần thiết để Việt Nam sớm hoàn thiện được trật tự thị trường TĂCN đang có nhiều tiềm năng phát triển nhất trong khu vực hiện nay.

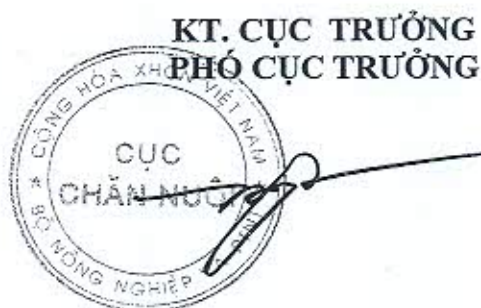
4. Về việc chậm ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 39, lí do cơ quan soạn thảo đã báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, như sau:

Các quy định tại Nghị định số 39 đã cơ bản là chi tiết và cụ thể để người dân và doanh nghiệp thực hiện, trong đó có nội dung quy định về tên thương mại của sản phẩm TĂCN. Chỉ còn một số nội dung cần hướng dẫn chi tiết hơn như sử dụng kháng sinh trong TĂCN nhằm mục đích phòng bệnh, trị bệnh là những quy định mới và còn có ý kiến khác nhau và quy định này cũng chưa phải thực hiện trước 31/12/2017. Vì vậy, cơ quan soạn muốn để có thêm thời gian xin ý kiến thống nhất rộng rãi hơn với các cơ quan quản lý và các tổ chức, cá nhân liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động kinh doanh và chấp hành pháp luật về sử dụng kháng sinh trong TĂCN của người dân. Hội đồng doanh nghiệp Asean - Hoa Kỳ cũng đã có văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT chậm ban hành Thông tư này để họ và các doanh nghiệp có thêm thời gian nghiên cứu góp ý về vấn đề quản lý, sử dụng kháng sinh trong TĂCN. Hiện nay dự thảo Thông tư đã hoàn thiện, trình Bộ, dự kiến sẽ được ban hành trước 15/11/2017.

Cục Chăn nuôi trân trọng cảm ơn những ý kiến đóng góp của Quý Công ty và tiếp tục mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty trong thời gian tới vì một nền công nghiệp TĂCN Việt Nam phát triển bền vững./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Vũ Văn Tám (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- VCCI (để biết);
- Vụ Pháp chế (để p/h);
- Văn phòng Bộ (để t/h);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CN.



Nguyễn Xuân Dương

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **9179**/BNN-PCTT

V/v trả lời thư phản ánh, kiến nghị của ông
Phạm Thanh Dương – Ban Quản lý dự án
các công trình NN&PTNT Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2017

Kính gửi: - Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Phức đáp văn bản số 10947/VPCP-DMDN ngày 13/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về kiến nghị của ông Phạm Thanh Dương – Ban Quản lý dự án các công trình nông nghiệp & PTNT Hải Phòng đối với cách tính chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của dự án nâng cấp khẩn cấp đê tả sông Văn Úc đoạn từ K15+000 đến K19+500 huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Qua kiểm tra, rà soát và làm việc với Sở Nông nghiệp & PTNT Hải Phòng và Ban Quản lý dự án các công trình NN & PTNT Hải Phòng (Ban QLDA), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời như sau:

1. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp & PTNT Hải Phòng (gửi kèm theo) thì không có cán bộ nào tên là Phạm Thanh Dương làm việc tại Ban QLDA như thư phản ánh, kiến nghị đã nêu. Tổng cục Phòng chống thiên tai đã điện thoại trực tiếp đến số điện thoại được cung cấp ở thư phản ánh, kiến nghị nhưng được chủ nhân số điện thoại trên trả lời: “Không phải là cán bộ của Ban QLDA và cũng không có kiến nghị như thư phản ánh, kiến nghị”.

2. Sở Nông nghiệp & PTNT Hải Phòng cũng khẳng định Ban QLDA không quản lý dự án “Nâng cấp khẩn cấp đê tả sông Văn Úc đoạn từ K15+000 đến K19+500” mà chỉ quản lý dự án “Kè chống xói lở bờ sông Văn Úc đoạn từ K15+000 đến K19+500, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng”, đã triển khai thi công năm 2010 và hoàn thành dự án này năm 2012 và không có vướng mắc nào phát sinh.

3. Do không có dự án “Nâng cấp khẩn cấp đê tả sông Văn Úc đoạn từ K15+000 đến K19+500” nên không có hồ sơ dự án làm cơ sở để Bộ Nông nghiệp & PTNT tính toán, xác định cụ thể số liệu đã nêu.

Bộ Nông nghiệp & PTNT kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, TCPCTT (5b).



**KT. BỘ TRƯỞNG
PHỤ TRƯỞNG**

Hoàng Văn Thắng
Hoàng Văn Thắng